

Số **1225**/GDĐT-GDTrH  
V/v Hướng dẫn đánh giá, xếp loại HS  
các môn Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật.

Quảng Trị, ngày **12** tháng 10 năm 2011

**Kính gửi:** -**Trưởng phòng Giáo dục-Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố;**  
-**Hiệu trưởng các trường THPT, PTDT nội trú;**  
-**Giám đốc các trung tâm KTTN-HN tỉnh, thị xã Quảng Trị.**

Thực hiện Công văn số 5358/BGD-ĐT-GDTrH ngày 12 tháng 8 năm 2011 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học. Căn cứ Quyết định số 51/2008/QĐ-BGDĐT ngày 15-9-2008 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 40/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 10 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các trường học việc đánh giá bằng nhận xét xếp loại học sinh THCS, THPT ở các môn Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật thống nhất trong toàn tỉnh, cụ thể như sau:

**I. Đối với các môn Mỹ thuật, Âm nhạc, Thể dục (THCS, THPT)** được đánh giá bằng nhận xét kết quả học tập theo 05 loại: giỏi (viết tắt là G), khá (viết tắt là K), trung bình (viết tắt là Tb), yếu (viết tắt là Y), kém (viết tắt là Kém) ở các lần kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và xếp loại học kỳ I, học kỳ II và cả năm và **được viết tắt bằng chữ vào các cột trong sổ điểm và học bạ.**

Trong đánh giá, cần coi trọng việc nhận thức về kiến thức bộ môn, việc hình thành kỹ năng, thái độ, lưu ý đến việc phân đầu của học sinh, không thiên về đánh giá thành tích theo yêu cầu đào tạo chuyên sâu về lĩnh vực: họa sỹ, nhạc sỹ, vận động viên đối với học sinh.

Đối với môn Mỹ thuật, Âm nhạc cần đưa thêm các nội dung kiểm tra ở các loại hình trò chơi phù hợp mang tính dân gian, tính địa phương, tính vừa sức... tạo hứng thú cho học sinh trong giờ học và học sinh có thể tự tổ chức chơi các trò chơi đó.

Trong tổ chức các nội dung kiểm tra môn Thể dục cần: quan tâm việc đổi mới hình thức và nội dung kiểm tra; chú ý những học sinh kém về sức khỏe, với học sinh nữ.

## **II. Cách đánh giá, cách tính xếp loại bình quân, xếp loại trung bình môn học**

### **1. Đánh giá theo xếp loại**

#### **1.1. Loại giỏi:**

Học sinh hiểu chắc kiến thức bộ môn, sai sót không đáng kể, có kỹ năng thực hiện tốt các yêu cầu của giáo viên, có tinh thần thái độ học tập tốt.

#### **1.2. Loại khá:**

Học sinh hiểu tương đối vững các kiến thức bộ môn, có sai sót nhỏ về kiến thức, có kỹ năng thực hiện được yêu cầu của giáo viên, có tinh thần thái độ học tập tiến bộ.

#### **1.3. Loại trung bình:**

Học sinh hiểu được cơ bản kiến thức của bộ môn, có sai sót về kiến thức nhưng không lớn, có kỹ năng thực hiện được 50% yêu cầu của giáo viên, tinh thần thái độ học tập chưa cao.

#### 1.4. Loại yếu:

Học sinh chưa nắm được cơ bản kiến thức của bộ môn, có sai sót nhiều về kiến thức bộ môn, có kỹ năng thực hiện dưới 50% yêu cầu của giáo viên, chưa cố gắng trong học tập, thái độ học tập yếu.

#### 1.5. Loại kém:

Học sinh không nắm được cơ bản kiến thức của bộ môn, có sai sót lớn về kiến thức, có kỹ năng thực hiện dưới 30% yêu cầu của giáo viên, tỏ ra chây lười, thiếu cố gắng trong học tập. Gian lận trong kiểm tra.

### 2. Số lần và cách tính bình quân đánh giá xếp loại trong học kỳ.

Thực hiện theo Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 40/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 10 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo:

2.1 Kiểm tra định kỳ: thực hiện theo phân phối chương trình.

Đánh giá 1 tiết trở lên: tính hệ số 2. Đánh giá học kỳ: tính hệ số 3.

2.2 Kiểm tra thường xuyên: tính hệ số 1

-Môn có 1 tiết/tuần trở xuống: 2 lần/học kỳ.

-Môn có 1 tiết đến dưới 3 tiết/tuần: 3 lần/học kỳ.

-Môn có 3 tiết trở lên/tuần: 4 lần/học kỳ.

2.3 Cách tính bình quân kết quả đánh giá.

Để giúp giáo viên xếp loại trung bình chính xác, đơn giản và quản lý được bằng công nghệ thông tin, ta thực hiện các bước như sau:

Bước 1: Phiên điểm các mức đánh giá như sau: loại G: 5 điểm; loại K: 4 điểm; loại Tb: 3 điểm; loại Y: 2 điểm, loại Kém: 1 điểm.

Bước 2: Tính trung bình cộng (sau khi đã tính hệ số), và làm tròn số đến số nguyên (Ví dụ: 3,45 thành 3; 3,5 thành 4).

Bước 3: Từ giá trị trung bình cộng ta phiên sang mức xếp loại tương ứng.

Ví dụ:

	Kiểm tra TX (hệ số 1)	Kiểm tra 1 tiết (hệ số 2)	Kiểm tra KH (hệ số 3)	Xếp loại HK
Tr.học 1	G; K; G (5; 4; 5)	K; G (4; 5)	K (4)	(4,4) => K
Tr.học 2	K; Tb; Tb (4; 3; 3)	Tb; Tb (3;3)	Kém (1)	(2,5) => Tb
Tr.học 3	G; K; Kém (5; 4; 1)	K; Tb; (4; 3)	Y (2)	(3) => Tb
Tr.học 4	Tb; K (3; 4)	Y (2)	Tb (3)	(2,86) => Tb

Phần chữ nghiêng là cách tính bình quân, không ghi vào sổ điểm

### 3. Xếp loại cả năm

#### 3.1 Trường hợp môn học 1 học kỳ

Lấy xếp loại học kỳ đó làm xếp loại cả năm.

### 3.2 Trường hợp môn học 2 học kỳ

Cả năm được xếp loại như sau:

- + Loại giỏi (G): có ít nhất 01 học kỳ xếp loại giỏi, học kỳ còn lại xếp loại khá.
- + Loại khá (K): có ít nhất 01 học kỳ xếp loại khá, học kỳ còn lại xếp loại trung bình.
- + Loại trung bình (TB): có ít nhất 01 học kỳ xếp loại trung bình học kỳ còn lại xếp loại yếu.
- + Loại yếu (Y): có ít nhất 01 học kỳ xếp loại yếu, học kỳ còn lại xếp loại kém.
- + Loại kém (Kém): cả 2 học kỳ đều xếp kém.

#### Các trường hợp khác:

- Nếu trong hai học kỳ cách nhau 02 bậc thì lấy mức trung bình giữa 02 loại.

Ví dụ: +) HKI (G) , HKII (Tb) => CN (K)

+ ) HKI (kém) , HKII (Tb) => CN (Y)

- Nếu trong hai học kỳ có cách nhau từ 03 bậc trở lên thì lấy HK II làm mức chủ yếu để xem xét cho xếp loại chung của cả năm học, kết quả sẽ lên hoặc xuống 01 bậc (nếu cách nhau 3 bậc), 2 bậc (nếu cách nhau 4 bậc) so với HK II.

Ví dụ:

Trường hợp	Học kỳ I	Học kỳ II	Cả năm
1	Y	G	K
2	Kém	G	TB
3	G	Kém	TB
4	G	Y	TB
5	K	Kém	Y
6	Kém	K	TB

### III. Những vấn đề khác

Cuối năm học, nếu học lực xếp loại yếu thì học sinh có thể chọn môn nhận xét dưới trung bình để kiểm tra lại, kết quả kiểm tra lại được lấy thay thế kết quả cả năm học của môn học.

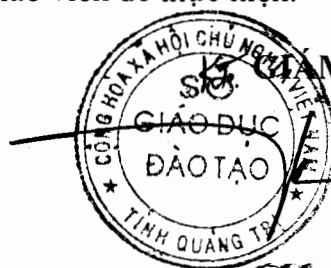
Các học sinh chuyển trường từ nơi khác đến (ngoài tỉnh) nếu có đánh giá, xếp loại các môn Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật hình thức khác, thì Hiệu trưởng xem xét và qui đổi chuyển thành hình thức xếp loại phù hợp với hướng dẫn này (ở xếp loại học kỳ và cả năm).

Các vấn đề còn lại được thực hiện theo Quyết định 40/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05-10-2006 và Quyết định số 51/2008/QĐ-BGDĐT ngày 15-9-2008 về việc Ban hành và sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

Hướng dẫn này được áp dụng từ năm học 2011-2012. Thủ trưởng các đơn vị, trường học liên quan tổ chức triển khai đến giáo viên để thực hiện.

#### Nơi nhận

- Như kính gửi (để thực hiện);
- Các phòng, ban, thanh tra Sở;
- Lưu VT, GDTrH.



Phan Tuấn Kiên